

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 210/2020/HS-ST

Ngày 18-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Tuấn

Ông Lê Công Đoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 213/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm 1983 - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; ĐKNKTT và chỗ ở: Số 9/448/181 H, thị trấn Ye, huyện Gi, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Hữu H1 (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị M; vợ: Cao Thị Mỹ L, có 2 con: Lớn sinh 2015, nhỏ sinh 2017; TATS: Theo danh chỉ bản số 338 ngày 13-9-2020 cơ Công an huyện G lập và lý lịch bị can thì bị cáo có 02 tiền sự: Ngày 30/01/2005, Công an thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản; ngày 20/3/2010, Công an phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 09-9-2020; hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1979; trú tại: Thôn C, xã Co, huyện G, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 09-9-2020, Nguyễn Minh H đang ở khu vực thị xã Từ Bắc thì nhận được điện thoại từ số 0869 062 740 của Nguyễn Văn Đ gọi đến số máy 0974 546 672 của H để hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá và 100.000 đồng ma túy ngựa. H đồng ý và hẹn khoảng 30 phút sau gặp Đ ở thôn 7, xã Đi, huyện G, thành phố H để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, H đi mua ma túy của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ ở khu vực Từ Bắc với số tiền 700.000 đồng (trong đó: 500.000 đồng tiền ma túy đá và 200.000 đồng tiền ma túy ngựa). Mua xong, H đem số ma túy đến đoạn đường vắng không có người qua lại tự chia một ít ma túy đá và lấy 01 viên ma túy ngựa cho vào trong một túi nilông màu trắng cầm sẵn trên tay để mang bán cho Đ. Số ma túy còn lại, H giấu vào trong quần lót đang mặc rồi điều khiển xe máy BKS 98E1-42029 đi về địa điểm đã hẹn với Đ. Khi đến nơi, Đ đưa cho H 300.000 đồng để mua ma túy, H cầm tiền và định đưa túi nilông có ma túy đã chuẩn bị trước đó cho H thì bị lực lượng công an xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội kiểm tra, bắt quả tang. Thấy vậy H hoảng sợ cho túi nilông có ma túy định bán cho Đ vào miệng của mình nhai và nuốt ma túy còn túi nilông H nhả ra ngoài nên công an xã Đình Xuyên đã thu giữ của H: 01 túi nilông có dính dịch màu hồng. Tổ công tác công an xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tiến hành kiểm tra người của H phát hiện trong quần lót H đang mặc có 01 bọc giấy màu trắng, dán băng dính màu trắng bên trong bọc giấy có: 01 túi nilông màu trắng, chứa các tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng; 01 túi nilông màu trắng, dán băng dính màu trắng bên trong có chứa 09 viên nén hình tròn màu hồng đều là số ma túy của H mục đích để bán cho các đối tượng nghiện. Tổ công tác công an xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Ngày 10-9-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Minh H ở số 9 ngách 448/181 H, thị trấn Ye, huyện Gi, thành phố H không thu giữ, tạm giữ đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Minh H: 01 gói giấy màu trắng, dán băng dính màu trắng bên trong có: 01 túi nilông màu trắng, chứa các tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng; 01 túi nilông màu trắng, dán băng dính màu trắng bên trong có chứa 09 viên nén hình tròn màu hồng. 01 túi ni

lông có dính dịch màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, số IMEL: FFMR4GR3G5MP, bên trong có sim số 0974546672, đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha SIRIUS, đeo BKS: 98E1-42029, số máy: 3S41001506, số khung: RLC S3S 4105Y001506, không có yếm; số tiền: 440.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Văn Đ: 01 điện thoại di động trên vỏ thân máy có in dòng chữ “VTRETU” có phím bấm đã qua sử dụng, bên trong có sim số: 0869062740.

Theo kết luận giám định số 8241/KLGD- PC09 ngày 18-9-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 túi ni lông có dính ma túy loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 3,322 gam; 10 viên nén màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine tổng khối lượng: 1,080 gam. Như vậy, tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Minh H là 4,402 gam.

Tại bản cáo trạng số: 211/CT-VKSGL ngày 30-11-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo H mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 09-9-2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi ni lông có dính ma túy loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 3,322 gam; 10 viên nén màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine tổng khối lượng: 1,080 gam. Tổng cộng khối lượng là 4,402 gam. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, bên trong có sim số 0974546672 thu giữ của Nguyễn Minh H và 01 điện thoại di động bên trong có sim số: 0869062740 thu giữ của Nguyễn Văn Đ.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng và trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh H số tiền 140.000 đồng.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, bản Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 15 phút ngày 09-9-2020, tại thôn 7, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Minh H có hành vi cất giấu khối lượng 4,402 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lợi. Khi H đang bán trái phép cho Nguyễn Văn Đ 300.000 đồng ma túy loại Methamphetamine và nhận tiền từ Đ thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Nhân thân của bị cáo đã có 02 tiền sự: Ngày 30-01-2005, Công an thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản; ngày 20-3-2010, công an phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi gây rối trật tự công cộng. Các tiền sự trên của bị cáo đã đương nhiên được xóa theo luật định. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định ở trên.

[9] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh H 01 túi ni lông có dính ma túy loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 3,322 gam; 10 viên nén màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine tổng khối lượng: 1,080 gam. Tổng cộng khối lượng là 4,402 gam là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện tội phạm nên cần cho tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[12] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, số IMEL: FFMR4GR3G5MP, bên trong có sim số 0974546672 đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh H và 01 điện thoại di động trên vỏ thân máy có in dòng chữ “VTRETU” có phím bấm, bên trong có sim số: 0869062740 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Đ là điện thoại H và Đ dùng để liên lạc mua bán ma túy ngày 09-9-2020 nên cần cho tịch thu sung công quỹ Nhà nước là có căn cứ.

[13] Đối với số tiền 440.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam tạm giữ của Nguyễn Minh H trong đó 300.000 đồng là tiền bán ma túy cho Nguyễn Văn Đ cần cho tịch thu sung công quỹ Nhà nước; số tiền 140.000 đồng do H lao động mà có không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cho tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Về các vấn đề khác:

[14] Đối với đối tượng bán ma túy cho H do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G không có căn cứ làm rõ.

[15] Đối với Nguyễn Văn Đ, ngày 09-9-2020 là lần đầu tiên mua ma túy loại Methamphetamine của H với mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp nhận ma túy từ H thì H bị công an bắt quả tang. Qua xét nghiệm Nguyễn Văn Đ thể hiện âm tính với ma túy nên Công an huyện G không xử phạt hành chính đối với Đ là có căn cứ.

[16] Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha SIRIUS, số máy: 3S41001506, số khung: RLC S3S 4105Y001506, không có yểm qua xác minh không tìm thấy dữ liệu tra cứu ; đối với BKS 98E1-420.29 qua điều tra xác minh là biển kiểm soát của xe hiệu Wave, màu xanh đen bạc, số máy: HC12E7103682, số khung: RLHHC1255FY103983 chủ xe là anh Vi Văn P sinh 1982; trú tại: Lu, tỉnh Ba. Anh P khai xe máy trên anh mua mới năm 2008 và năm 2010 đã bán chiếc xe này cho 1 người không quen biết với giá 11.000.000 đồng, khi mua bán có giấy tờ viết tay, hiện anh không còn lưu giữ giấy tờ gì về việc mua bán xe. Nguyễn Minh H khai mua xe máy nhãn hiệu Yamaha SIRIUS, đeo BKS: 98E1-42029, số máy: 3S41001506, số khung: RLC S3S 4105Y001506, không có yểm ở chợ xe cũ không nhớ địa chỉ cụ thể được khoảng 4 năm. Khi mua có đăng ký xe và giấy viết tay với giá khoảng 3.000.000 đồng nhưng H đã làm mất giấy tờ và đăng ký xe nên không có tài liệu giao nộp cho Cơ quan điều tra. Ngày 27-11-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tách toàn bộ tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục xác minh làm rõ chủ sở hữu là có căn cứ.

[17] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và về các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về án phí:

[18] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[19] Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 05 (năm) năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-9-2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi ni lông màu trắng có dính chất ma túy loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 2,888 gam (đã trích mẫu để giám định 0,434 gam); 10 viên nén màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine tổng khối lượng: 0,910 gam (đã trích mẫu để giám định 0,170 gam);

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, số IMEL: FFM4R4GR3G5MP, bên trong có sim số 0974546672 là điện thoại cũ đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động trên vỏ thân máy có in dòng chữ “VTRETU” có phím bấm, bên trong có sim số: 0869062740 đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh H số tiền 140.000 đồng nhưng cho tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08-12-2020 và Biên lai thu tiền số 0002012 ngày 10-12-2020).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án (đối với những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình) trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND thị trấn Yên Viên, huyện G, thành phố Hà Nội
(Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Bị cáo và những người TGTG khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Dũng